

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SÀI GÒN HÒA XA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *152* /CBTT-SHX

TP. Hồ Chí Minh, ngày *24* tháng 12 năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Sài Gòn Hòa xa
 - Mã chứng khoán: SHX
 - Địa chỉ: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh
 - Điện thoại liên hệ: 028.38377660
 - Email: info@saigonhoaxa.com.vn
2. Nội dung thông tin công bố: *Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.*
3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày *24*/12/2022 tại đường dẫn: <http://www.saigonhoaxa.com.vn/?/investors.html>
Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức

Người được ủy quyền CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Thư ký HĐQT
LƯU VĂN KIÊN

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XA**

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

Số: 01/2021/NQ-ĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT**v/v các nội dung thường niên của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021****ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XA**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;

- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ;

- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hòa Xa (Công ty);

- Căn cứ các nội dung các Báo cáo, Tờ trình đã được thông qua.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 với các chỉ tiêu như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Kết quả
1	Doanh thu	36.128.405.900đ	21.782.407.948đ
2	Lợi nhuận trước thuế	-1.979.000.000đ	-5.949.701.937đ
3	Lợi nhuận sau thuế	-1.979.000.000đ	-5.949.701.937đ

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) và Tổng giám đốc.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS).

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

Điều 5. Thông qua Kế hoạch năm 2021

Stt	Chỉ tiêu	Kế hoạch
1	Doanh thu	22.379.000.000đ
2	Lợi nhuận trước thuế	-4.907.000.000đ
3	Lợi nhuận sau thuế	-4.907.000.000đ

Điều 6. Thông qua thù lao của HĐQT và lương, thù lao của BKS như sau:

1. Thù lao của HĐQT:

- a. Chủ tịch HĐQT: 15.000.000đ/tháng;
- b. Thành viên HĐQT: 3.000.000đ/người/tháng.

2. Thù lao BKS:

- a. Trưởng BKS: 5.000.000đ/tháng;
- b. Thành viên BKS: 2.000.000đ/người/tháng.

3. Mức lương, thù lao này được áp dụng kể từ khi được ĐHĐCĐ thông qua cho tới khi có quyết định khác của ĐHĐCĐ.

Điều 7. Giao cho HĐQT triển khai, tổ chức, chỉ đạo việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 8. Giao cho BKS giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- CĐ;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa



Trần Đình Vũ



CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

Số:02/2021/NQ-ĐH

TP.Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 12 năm 2022

NGHỊ QUYẾT

v/v chia công ty thành 02 công ty mới

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XA

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020 (Luật Doanh nghiệp 2020);
- Căn cứ Điều lệ hiện hành của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa (Công ty);
- Căn cứ các nội dung trong Tờ trình số 9 v/v chia Công ty CP Sài Gòn Hỏa xa thành 02 công ty đã được thông qua.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chia Công ty Cổ phần Sài Gòn Hỏa xa (đính kèm), mã số doanh nghiệp: 0300481625, mã chứng khoán: SHX, theo hình thức thoả thuận để thành lập ra 02 (hai) công ty mới.

Điều 2. Ủy quyền cho HĐQT

- ĐHĐCĐ ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT của Công ty có toàn quyền quyết định các vấn đề tiếp theo; thực hiện các sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh Phương án chia Công ty nêu trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn về mặt thời gian; cũng như yêu cầu của các cơ quan chức năng có liên quan. Phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

+ Ủy quyền và giao nhiệm vụ cho HĐQT hoàn tất các công việc phát sinh sau ĐHĐCĐ; các thủ tục pháp lý khác có liên quan để hoàn thành việc chia Công ty.

+ Soạn thảo, điều chỉnh, bổ sung và ký kết các tài liệu liên quan đến việc chia Công ty, các thủ tục tại Sở kế hoạch đầu tư Tp. HCM và các cơ quan chức năng có liên quan.

- Trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nêu trên, HĐQT có quyền: Quyết định các nội dung trong phạm vi nhiệm vụ được ủy quyền; Thực hiện các công việc cần thiết theo quy định pháp luật; Hoàn chỉnh, hoàn thiện và ký các văn bản, giấy tờ, tài liệu có liên quan; Làm việc với các Cơ quan quản lý Nhà nước có

thẩm quyền và các bên liên quan; Thực hiện mọi công việc và thủ tục cần thiết khác để triển khai nhiệm vụ được giao phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Để đảm bảo tối đa quyền lợi của các cổ đông, ĐHĐCĐ cùng xác định và thống nhất lựa chọn phương án chia Công ty theo thoả thuận, thoả mãn các điều kiện của 02 (hai) nhóm cổ đông lớn sở hữu 30,3436% và 69,6564% tương ứng với tỷ lệ sở hữu trên vốn Điều lệ của Công ty; để thực hiện và hoàn thành có kết quả việc chia Công ty mà không phát sinh bất kỳ vướng mắc gì về pháp lý, quyền lợi của bất kỳ bên nào (bao gồm Công ty bị chia và Công ty được chia; kể cả những vấn đề có liên quan từ trước đến nay và từ nay trở về sau).

Điều 4. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và các cổ đông chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS;
- CĐ;
- Lưu: VP HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa



Trần Đình Vũ



CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XA

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

PHƯƠNG ÁN CHIA CÔNG TY

I. Sự cần thiết

1. Kinh doanh không có hiệu quả và không phù hợp với sự phát triển chung

Năm 2005, Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa - được chuyển đổi từ Công ty Dịch vụ Du lịch Đường sắt Sài Gòn – chính thức đi vào hoạt động đánh dấu bước phát triển mới của Công ty cùng với các ngành nghề kinh doanh.

Sau khi Công ty chuyển đổi hình thức sở hữu, phát huy thế mạnh về đổi mới cơ chế và thế mạnh sẵn có về địa bàn, phạm vi hoạt động, ngành nghề truyền thống, cơ chế khoán đang áp dụng, sự đoàn kết nhất trí trong điều hành hoạt động... Công ty đã hoàn thiện, nâng cao từng bước và toàn diện các mặt về kinh doanh và quản trị, áp dụng sâu rộng khoa học kỹ thuật, nhưng trước mắt là tổ chức và con người trong đó mấu chốt là việc thay đổi sâu sắc về nhận thức; đào tạo, đào tạo lại, thuê chuyên gia, tư vấn hướng dẫn và thực hiện hướng dẫn tại chỗ từ các vị trí lãnh đạo tới công nhân viên để đáp ứng được tính chiến lược, tính cập nhật và tính chuyên nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Từ năm 2005 đến 2019 Công ty luôn chú trọng vào các hoạt động kinh doanh sẵn có lên tầm cao mới về doanh thu, lợi nhuận và chất lượng phục vụ, chủ yếu gồm các lĩnh vực kinh doanh: thương mại, khách sạn – nhà hàng, lữ hành nội địa quốc tế, dịch vụ vận tải, mở rộng các loại hình hoạt động mới đi liền với việc nâng cao uy tín, thương hiệu và hiệu quả của các sản phẩm này chủ yếu gồm các lĩnh vực kinh doanh: địa ốc, chuẩn bị mặt bằng, khu du lịch (resort), chế biến xuất khẩu đồ gỗ, cung cấp hoa - cây cảnh... với phương thức chọn thời kỳ, chọn địa bàn trọng tâm, trọng điểm.

Từ năm 2020 đến nay, do ảnh hưởng của đại dịch Covid, hoạt động kinh doanh của Công ty bị thu hẹp, ảnh hưởng trực tiếp đến doanh thu và lợi nhuận. Công ty đứng trước tình trạng thua lỗ kéo dài, doanh thu không đủ để thực hiện nộp tiền thuê đất của Nhà nước. Xét thấy, việc thay đổi mô hình kinh doanh là cần thiết trong giai đoạn này. Do đó, việc lựa chọn phương án chia Công ty theo lĩnh vực hoạt động kinh doanh của các nhóm cổ đông là giải pháp mà đại đa số các cổ đông lớn thống nhất và lựa chọn.

2. Tái cơ cấu hoạt động kinh doanh, hoạt động tài chính của Công ty

Căn cứ vào tình hình thực tế, việc tuân thủ xu thế chung của thị trường là hoạt động tất yếu. Công ty cần mở rộng các hoạt động đầu tư chiều rộng và



chiều sâu để tăng thêm cơ sở kinh doanh và nâng cao năng lực khai thác tài sản, nghiên cứu kỹ chủ trương đầu tư để cân đối được nguồn vốn và tính hiệu quả lâu dài; chú trọng chất lượng những dự án hoặc công trình đầu tư XDCH; đặc biệt là thay đổi nhận thức và thực hiện ngay việc đầu tư tài chính là loại hình đầu tư cao cấp, hiện đại trong thời kinh tế hội nhập, năng động, chia bớt rủi ro nhưng mang lại lợi nhuận cao và nhanh chóng nếu có chuyên môn, gồm: liên doanh liên kết, đầu tư dự án... kêu gọi vốn đầu tư từ các quỹ tài chính, các pháp nhân liên doanh liên kết,... nhằm tối đa hoá hoạt động kinh doanh, đa dạng hoá ngành nghề và phát huy tối đa hoạt động tài chính của Công ty.

II. Mục tiêu

1. Đảm bảo quyền và lợi ích của cổ đông

Việc thực hiện chia Công ty phải đảm bảo đúng, đủ, chính xác, tuân thủ pháp luật quyền và lợi ích của các cổ đông.

Công ty lựa chọn hình thức chia các phần sở hữu vốn trên vốn điều lệ cùng với danh mục tài sản tương ứng. Phần vốn góp tương ứng với tỷ lệ sở hữu được thống nhất chia sang 02 pháp nhân mới

2. Đảm bảo và thoả mãn yêu cầu đóng góp pháp nhân bị chia

Trên thực tế, hoạt động kinh doanh của Công ty không còn thể mạnh nhất định khi doanh thu đến từ việc cung cấp các dịch vụ khai thác và quản lý các vị trí kinh doanh của Công ty ngày càng giảm sút và không có dấu hiệu phục hồi. Với định hướng, chiến lược phát triển mới cùng với mong muốn, thống nhất từ các nhóm cổ đông, sau khi thực hiện chuyển giá trị phần vốn góp trên Vốn điều lệ tương ứng cùng với danh mục tài sản sang các pháp nhân mới (pháp nhân nhận chia), pháp nhân bị chia sẽ hoàn tất các thủ tục thực hiện đóng theo quy định của pháp luật.

3. Đảm bảo đủ tài sản và nguồn lực phục vụ cho hoạt động kinh doanh của các pháp nhân mới sau khi thực hiện chia doanh Công ty;

❖ Về tài sản:

Để đảm bảo nguyên tắc ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các pháp nhân mới sau khi thực hiện chia công ty, ngoài các hợp đồng thuê quyền sử dụng đất của nhà nước với nhiều thời hạn khác nhau và toàn bộ tài sản khác bao gồm: Các khoản phải thu, hàng tồn kho, tài sản cố định... sẽ được các cổ đông thống nhất chia theo hình thức thoả thuận và chuyển về pháp nhân mới theo tỷ lệ sở hữu, tương ứng với vốn điều lệ, tuân thủ pháp luật. Đảm bảo tính chất pháp lý phục vụ việc hoạt động của các pháp nhân mới được đúng thời gian và trình tự.

Như vậy, toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của các pháp nhân mới được hình thành từ Công ty bị chia gần như không bị ảnh hưởng.

❖ Về cơ cấu tổ chức và nhân sự:

Để đảm bảo quyền lợi cho người lao động và ổn định cơ cấu hoạt động tổ chức cũng như phù hợp với định hướng phát triển trong tương lai của các pháp nhân mới, toàn bộ số lượng lao động tại Công ty bị chia cũng được thống nhất chuyển dịch theo các vị trí tài sản hoặc thống nhất chuyển tất cả về một pháp nhân mới (pháp nhân nhận chia) mà quyền lợi, chế độ của người lao động vẫn được cam kết giữ nguyên, không thay đổi.

III. Phương án chia công ty

1. Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ bị chia, để thành lập ra 02 (hai) công ty mới với một số ngành nghề kinh doanh được giữ lại hoặc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới tại 02 (hai) công ty mới.

Phương thức chia: Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 198 Luật Doanh nghiệp năm 2020: “*Công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần có thể chia các tài sản, quyền và nghĩa vụ, thành viên, cổ đông của công ty hiện có (sau đây gọi là công ty bị chia) để thành lập hai hoặc nhiều công ty mới.*”; và:

- Khoản 3 Điều 198 Luật Doanh nghiệp năm 2020: “*Số lượng thành viên, cổ đông và số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần, phần vốn góp của thành viên, cổ đông và vốn điều lệ của các công ty mới sẽ được ghi tương ứng với cách thức phân chia, chuyển đổi phần vốn góp, cổ phần của công ty bị chia sang các công ty mới theo nghị quyết, quyết định chia công ty.*”; và:

- Khoản 4 Điều 198 Luật Doanh nghiệp năm 2020 “*Công ty bị chia chấm dứt tồn tại sau khi các công ty mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Các công ty mới phải cùng liên đới chịu trách nhiệm về nghĩa vụ, các khoản nợ chưa thanh toán, hợp đồng lao động và nghĩa vụ tài sản khác của công ty bị chia hoặc thỏa thuận với chủ nợ, khách hàng và người lao động để một trong số các công ty đó thực hiện nghĩa vụ này. Các công ty mới đương nhiên kế thừa toàn bộ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp được phân chia theo nghị quyết, quyết định chia công ty*”.

2. Theo đó, tổng số cổ phần và vốn điều lệ (VĐL) của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hòa xa (Công ty bị chia) được chia thành 02 (hai) phần: 30,3436% và 69,6564%. Toàn bộ cổ phần của cổ đông tương ứng với giá trị cổ phần được chuyển sang 02 (hai) công ty mới (danh sách cổ đông được quy định chi tiết tại phần phương án cụ thể).

- VĐL Công ty bị chia là: 17.200.000.000 đồng (bằng chữ: Mười bảy tỷ hai trăm triệu đồng).

Trong đó:

+ Chia cho công ty mới thứ nhất: 30,3436% VĐL, tương ứng 5.219.100.000đ (bằng chữ: Năm tỷ hai trăm mười chín triệu một trăm đồng). Công ty thứ nhất sẽ nhận chia từ Công ty bị chia 521.910 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cp), bao gồm cả cổ phiếu đã lưu ký và chưa lưu ký.

+ Chia cho công ty mới thứ hai: 69,6564% VDL, tương ứng 11.980.900.000 đồng (bằng chữ: Mười một tỷ chín trăm tám mươi triệu chín trăm ngàn đồng). Công ty thứ hai sẽ nhận chia từ Công ty bị chia 1.198.090 cổ phần (mệnh giá: 10.000đ/cp) bao gồm cả cổ phiếu đã lưu ký và chưa lưu ký.

- Thời hạn chia công ty: Công ty bị chia thực hiện chốt sổ liệu báo cáo tài chính, báo cáo kiểm toán, thực hiện quyết toán thuế đến hết ngày 31/12/2020 để làm căn cứ thực hiện, hoàn tất các thủ tục thực hiện chia công ty tại các cơ quan chức năng có liên quan.

3. Công ty bị chia sẽ chia theo những nội dung sau đây cho Công ty mới thứ nhất:

- Tài sản (theo danh mục đính kèm) không bao gồm nhân sự.
- Số liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.
- Các phát sinh khác liên quan trong suốt quá trình thực hiện thủ tục chia cho đến khi Công ty mới thứ nhất được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

4. Công ty bị chia sẽ chia toàn bộ số tài sản còn lại cho công ty mới thứ hai theo những nội dung sau đây:

- Tài sản (bao gồm toàn bộ tài sản còn lại của Công ty bị chia) cùng toàn bộ nhân sự của Công ty bị chia.
- Số liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.
- Các phát sinh khác liên quan trong suốt quá trình thực hiện thủ tục chia cho đến khi Công ty mới thứ hai được Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

B. Phương án chia cụ thể như sau:

1. Công ty bị chia

1.1 Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HOÀ XA

Mã số doanh nghiệp: 0300481625

Mã chứng khoán: SHX

Trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh

Ngành nghề kinh doanh: Giữ nguyên các ngành nghề kinh doanh Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa khi thực hiện chia được chuyển sang công ty mới thứ hai.

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118
2	Sản xuất giống thủy sản Chi tiết: Nuôi thủy sản.	0323
3	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ (trừ chế biến gỗ).	1622
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy.	5022
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không. Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa.	5229
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).	5510
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.	4661
8	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;	4662
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu phục vụ sản xuất công nghiệp-nông nghiệp và tiêu dùng, rượu bia, nước giải khát.	4669
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không kinh doanh tại trụ sở).	5610
12	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Dịch vụ karaoke (không kinh doanh tại trụ sở).	5920
13	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
	Chi tiết: Chế biến nông sản.	
14	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông, dân dụng.	4290
15	Chuẩn bị mặt bằng	4312
16	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và thiết bị xây dựng công trình- xếp dỡ.	4511
17	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản, lâm sản, thủy sản.	4620
18	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Mua bán thuốc lá điều sản xuất trong nước.	4634
19	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hóa mỹ phẩm, hàng công nghệ phẩm, thực phẩm chế biến.	4649
20	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.	4932
21	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường sắt.	4933
22	Giáo dục mầm non	8510
23	Giáo dục tiểu học	8520
24	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531
25	Giáo dục nghề nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	8532
26	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)	8541
27	Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở)	8542
28	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
29	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552
30	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

STT	Tên ngành, nghề kinh doanh	Mã ngành
31	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312
32	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc cá nhân và dịch vụ chăm sóc cá nhân khác: dịch vụ xoa bóp (không kinh doanh tại trụ sở).	9610
33	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu. Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ gây chảy máu).	9639
34	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Kinh doanh dịch vụ kho bãi, cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, xưởng. Kinh doanh bất động sản.	6810
35	Quảng cáo. Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại.	7310
36	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.	7912

1.2 Điều lệ : Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

1.3 Danh sách thành viên Hội đồng quản trị (HDQT), Ban kiểm soát (BKS): Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

1.4 Số lượng cổ đông và số lượng, tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông và VDL của các công ty mới sẽ được ghi tương ứng với cách phân chia Luật Doanh nghiệp quy định. Cụ thể :

1. Công ty thứ nhất sẽ nhận chia từ Công ty bị chia 521.910 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cp), bao gồm cả cổ phiếu đã lưu ký và chưa lưu ký. Tỷ lệ chuyển đổi: 01 (một) cổ phần của Công ty bị chia tương ứng với 01 (một) cổ phần của Công ty mới thứ nhất.

2. Công ty thứ hai sẽ nhận chia từ Công ty bị chia: 1.198.090 cổ phần (mệnh giá: 10.000đ/cp) bao gồm cả cổ phiếu đã lưu ký và chưa lưu ký. Tỷ lệ chuyển đổi: 01 (một) cổ phần của Công ty bị chia tương ứng với 01 (một) cổ phần của Công ty mới thứ hai.

1.5 Phương án sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ chia và chuyển toàn bộ lao động hiện tại (bao gồm cả người lao động thời vụ) sang

công ty nhận chia mới thứ hai. Các chế độ, quy chế làm việc, vị trí, thù lao và các chế độ ưu đãi khác của người lao động sẽ tiếp tục duy trì tại công ty mới thứ hai.

1.6 Tài sản:

a. Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ chia những nội dung sau đây cho Công ty mới thứ nhất:

- Tài sản (theo danh mục đính kèm) không bao gồm nhân sự;
- Số liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.

để hình thành tài sản của Công ty thứ nhất.

b. Công ty bị chia sẽ chia toàn bộ số tài sản còn lại cho công ty mới thứ hai theo những nội dung sau đây:

- Tài sản (bao gồm toàn bộ tài sản còn lại của Công ty bị chia) cùng toàn bộ nhân sự của Công ty bị chia;
- Số liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.

để hình thành tài sản của Công ty thứ hai.

1.6 Vốn điều lệ:

- Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ chia: 5.219.100.000 đồng (*bằng chữ: Năm tỷ hai trăm mười chín triệu một trăm nghìn đồng*) từ nguồn VDL của Công ty bị chia (chỉ bao gồm vốn góp của chủ sở hữu trên bảng cân đối tài chính kế toán) tương ứng để hình thành nguồn vốn công ty mới thứ nhất.

- Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ chia: 11.980.900.000 đồng (*bằng chữ: Mười một tỷ chín trăm tám mươi triệu tám trăm ngàn ngàn đồng*) từ VDL của Công ty bị chia để hình thành vốn điều lệ của công ty mới thứ hai.

- **Tổng tài sản và VDL của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa sẽ bằng không (0) đồng và chấm dứt tồn tại ngay sau khi 02 (hai) Công ty mới được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.**

2. Công ty được chia thứ nhất.

2.1 Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN SAIGON HÒA XA TD

2.2 Trụ sở chính:

2.3 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118	
2	Sản xuất giống thủy sản Chi tiết: Nuôi thủy sản.	0323	
3	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ (trừ chế biến gỗ).	1622	
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy.	5022	
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không. Đại lý bán vé máy bay, tàu hỏa.	5229	
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).	5510	
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.	4661	
8	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;	4662	
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và	4663	



STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	gỗ chế biến; xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.		
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu phục vụ sản xuất công nghiệp-nông nghiệp và tiêu dùng, rượu bia, nước giải khát.	4669	
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không kinh doanh tại trụ sở).	5610	
12	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Dịch vụ karaoke (không kinh doanh tại trụ sở).	5920	
13	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến nông sản.	3290	
	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông, dân dụng.	4290	
14	Chuẩn bị mặt bằng	4312	
15	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và thiết bị xây dựng công trình- xếp dỡ.	4511	
16	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu	4620	

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	(trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản, lâm sản, thủy sản.		
17	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc Lào Chi tiết: Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước.	4634	
18	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hóa mỹ phẩm, hàng công nghệ phẩm, thực phẩm chế biến.	4649	
19	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.	4932	
20	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường sắt.	4933	
21	Giáo dục mầm non	8510	
22	Giáo dục tiểu học	8520	
23	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531	
24	Giáo dục nghề nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	8532	
25	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)	8541	
26	Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở)	8542	
27	Giáo dục thể thao và giải trí	8551	



STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
28	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552	
29	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
30	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312	
31	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khoẻ tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc cá nhân và dịch vụ chăm sóc cá nhân khác: dịch vụ xoa bóp (không kinh doanh tại trụ sở).	9610	
32	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ gây chảy máu).	9639	
33	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh nhà. Kinh doanh dịch vụ kho bãi, cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, xưởng. Kinh doanh bất động sản.	6810	
34	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại.	7310	
35	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.	7912	
36	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh cho thuê văn	6810	

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	phòng, kinh doanh nhà, cho thuê kho bãi.		
37	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất. Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản (trừ tư vấn pháp luật).	6820	
38	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày. Chi tiết: Kinh doanh khách sạn.	5510	
39	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động. Chi tiết: Cung cấp dịch vụ ăn uống tới khách hàng.	5610	
40	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ trông giữ xe. Đại lý vé các phương tiện vận tải. Dịch vụ vận chuyển hàng hóa đường sắt-thủy-bộ.	5229	
41	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa Chi tiết: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho khác.	5210	

2.4 Điều lệ: Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

2.5 Danh sách thành viên HĐQT: Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

2.6 Danh sách thành viên Ban kiểm soát (BKS): Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

2.7 Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau:

2.8 Phương án sử dụng lao động: Công ty được chia thứ nhất không nhận chia nhân sự từ Công ty bị chia. Sau khi đi vào hoạt động, căn cứ trên định

hướng phát triển của Công ty được chia thứ nhất, tình hình hoạt động thực tế để xây dựng chính sách hợp lý và thu hút những nhân sự có trình độ và chuyên môn phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Công ty được chia thứ nhất

2.9 Tài sản: Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoá xa sẽ chia những nội dung sau đây cho Công ty được chia thứ nhất:

- Tài sản (theo danh mục đính kèm) không bao gồm nhân sự;
- Số liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.

2.9 VDL của Công ty được chia thứ nhất là: 5.219.100.000 đồng (bằng chữ: Năm tỷ hai trăm mười chín triệu một trăm nghìn đồng).

3. Công ty được chia thứ hai

3.1 Tên công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN THIÊN LỢI

3.2 Trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

3.3 Ngành nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa, cây cảnh	0118	
2	Sản xuất giống thủy sản Chi tiết: Nuôi thủy sản.	0323	
3	Sản xuất đồ gỗ xây dựng Chi tiết: Sản xuất đồ gỗ (trừ chế biến gỗ).	1622	
4	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường thủy.	5022	
5	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. Chi tiết: Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không. Đại lý bán vé máy bay, tàu	5229	

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	hòa.		
6	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh khách sạn (không kinh doanh tại trụ sở).	5510	
7	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Đại lý kinh doanh xăng dầu.	4661	
8	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép;	4662	
9	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; xi măng, gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; kính xây dựng, sơn, vécni, gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; đồ ngũ kim; vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.	4663	
10	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Mua bán nguyên vật liệu phục vụ sản xuất công nghiệp-nông nghiệp và tiêu dùng, rượu bia, nước giải khát.	4669	
11	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng (không kinh doanh tại trụ sở).	5610	
12	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Dịch vụ karaoke (không kinh doanh tại trụ sở).	5920	



STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
13	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Chế biến nông sản.	3290	
	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông, dân dụng.	4290	
14	Chuẩn bị mặt bằng	4312	
15	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Mua bán phương tiện, thiết bị giao thông vận tải và thiết bị xây dựng công trình- xếp dỡ.	4511	
16	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Mua bán nông sản, lâm sản, thủy sản.	4620	
17	Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo Chi tiết: Mua bán thuốc lá điếu sản xuất trong nước.	4634	
18	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Mua bán hóa mỹ phẩm, hàng công nghệ phẩm, thực phẩm chế biến.	4649	
19	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng.	4932	
20	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô, đường sắt.	4933	

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
21	Giáo dục mầm non	8510	
22	Giáo dục tiểu học	8520	
23	Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông	8531	
24	Giáo dục nghề nghiệp (không hoạt động tại trụ sở)	8532	
25	Đào tạo cao đẳng (không hoạt động tại trụ sở)	8541	
26	Đào tạo đại học và sau đại học (không hoạt động tại trụ sở)	8542	
27	Giáo dục thể thao và giải trí	8551	
28	Giáo dục văn hoá nghệ thuật	8552	
29	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560	
30	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao	9312	
31	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc cá nhân và dịch vụ chăm sóc cá nhân khác: dịch vụ xoa bóp (không kinh doanh tại trụ sở).	9610	
32	Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ chăm sóc da mặt (trừ dịch vụ gây chảy máu).	9639	
33	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810	



STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
	Chi tiết: Kinh doanh nhà. Kinh doanh dịch vụ kho bãi, cho thuê mặt bằng. Cho thuê nhà, xưởng. Kinh doanh bất động sản.		
34	Quảng cáo Chi tiết: Dịch vụ quảng cáo thương mại.	7310	
35	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế.	7912	

3.4 Điều lệ: Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

3.5 Danh sách thành viên HĐQT: Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

3.6 Danh sách thành viên BKS: Đính kèm tại thời điểm nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.

3.7 Cơ cấu cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần như sau: Sẽ được chốt tại thời điểm huỷ lưu ký SHX (danh sách cổ đông giao cho HĐQT Công ty bị chia xác lập và quyết định).

3.8 Phương án sử dụng lao động: Công ty Cổ phần Thiên Lợi nhận chia toàn bộ nhân sự từ Công ty bị chia. Sau khi đi vào hoạt động, căn cứ trên định hướng phát triển Công ty Cổ phần Thiên Lợi và tình hình hoạt động thực tế để xây dựng chính sách hợp lý và thu hút những nhân sự có trình độ và chuyên môn phù hợp với ngành nghề kinh doanh của Công ty Cổ phần Thiên Lợi.

3.9 Tài sản được chia cho Công ty Cổ phần Thiên Lợi:

- Tài sản (bao gồm toàn bộ tài sản còn lại của Công ty bị chia) cùng toàn bộ nhân sự của Công ty bị chia.
- Sổ liệu theo sổ sách, báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- Tài liệu hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản.

3.10 VDL Công ty Cổ phần Thiên Lợi là: 11.980.900.000 đồng (bằng chữ: Mười một tỷ chín trăm tám mươi triệu trăm ngàn ngàn đồng)

C. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

Sau khi được ĐHĐCĐ thông qua Phương án chia công ty, HĐQT Công ty sẽ chỉ đạo Ban điều hành (BDH) lên kế hoạch chi tiết, làm việc với các cơ quan chức năng, những người có liên quan để hoàn tất toàn bộ các phần việc còn lại về việc thực hiện chia công ty. Kế hoạch thực hiện dự kiến như sau:

Stt	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
1	Thông báo và gửi Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua Phương án chia công ty tới toàn bộ người lao động, chủ nợ và đối tác của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hòa xa.		
2	Chốt danh sách cổ đông Công ty bị chia để hoàn tất các thủ tục huỷ đăng ký giao dịch tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội trên sàn UPCoM, huỷ đăng ký lưu ký toàn bộ cổ phiếu SHX đang lưu ký tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (nếu cần);		
3	Chốt số liệu Báo cáo tài chính, thực hiện quyết toán Thuế năm 2020/2021 và hoàn tất các thủ tục liên quan khác về thuế để làm căn cứ và hoàn tất việc thực hiện chia Công ty.		BDH, Phòng TCKT
4	Hoàn tất các phần công việc còn tồn đọng tại các cơ quan chức năng liên quan có kết quả để việc thực hiện chia Công ty được đảm bảo đủ điều kiện khi nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.		HĐQT, BDH
5	Hoàn tất hồ sơ, tiến hành nộp hồ sơ chia Công ty tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh.		HĐQT, BDH
6	Nhận giấy chứng nhận đăng doanh nghiệp cho 02 (hai) Công ty mới, hoàn tất các thủ tục còn lại tại Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh về việc chấm dứt tồn tại của Công ty Cổ phần Sài Gòn Hoà xa.		HĐQT, BDH
7	Thực hiện bàn giao (nội bộ) bao gồm: Tài sản, sổ sách, báo cáo tài chính, tài liệu, hồ sơ pháp lý liên quan theo danh mục tài sản được xác định theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 và các vấn đề		BDH, Các phòng ban



Stt	Nội dung	Thời gian	Thực hiện
	liên quan khác cho 02 (hai) công ty mới.		liên quan

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT




Trần Đình Vũ

CÔNG TY CP SÀI GÒN HÒA XA



DANH SÁCH TÀI SẢN CHIA CHO CÔNG TY THỨ NHẤT

(Đính kèm Phương án chia công ty)

Stt	Tài sản	Ghi chú
1	Toàn bộ số cổ phần gốc 190.370 CP CTCP Hải Vân Nam mà CTCP Sài Gòn Hòa xa đang sở hữu.	Tương ứng tổng mệnh giá 1.903.700.000đ
2	Khách sạn Hải Vân – 69 Huỳnh Thúc Kháng, P. Bến Thành, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh	Diện tích 470m2
3	Khu đất tại Bình Chiểu, QL 1A, P. Bình Chiểu, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Diện tích 3.100m2
4	Khu đất số 51, đường 20, P. Hiệp Bình Chánh, Tp. Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh	Diện tích 1.570,8m2





CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HÒA XA

275C Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh

MSDN: 0300481625 do Sở KH&ĐT TP.HCM cấp ngày 04/01/2005

Website: <http://www.saigonhoaxa.com.vn>

BIÊN BẢN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1. **Thông tin Công ty:** Công ty CP Sài Gòn Hòa xa, địa chỉ trụ sở chính: 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh, mã số doanh nghiệp: 0300481625
2. **Thời gian:** 9 giờ 10 phút ngày 23 tháng 12 năm 2022.
3. **Địa điểm:** Văn phòng Công ty CP Sài Gòn Hòa xa, 275C Phạm Ngũ Lão, P. Phạm Ngũ Lão, Q.1, TP. Hồ Chí Minh.
4. **Thành phần tham dự:**
 - **Chủ tọa:** Ông Trần Đình Vũ, Chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT).
 - **Cổ đông:** 9 cổ đông (CĐ)/đại diện CĐ dự họp (chi tiết theo Danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp), tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 574.330 cổ phần, tương đương 574.330 phiếu biểu quyết, chiếm 33,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
 - Các thành viên Ban kiểm soát (BKS), HĐQT, Ban điều hành.

NỘI DUNG ĐẠI HỘI

1. Ông Lưu Ngọc Xanh, thành viên Ban kiểm tra tư cách CĐ dự họp (BKT) báo cáo kết quả kiểm tra tư cách đại biểu: Tổng số CĐ tham dự và uỷ quyền tham dự là 9 CĐ, tổng số cổ phần sở hữu và đại diện là: 574.330 cổ phần, tương đương 574.330 phiếu biểu quyết, chiếm 33,39% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.
2. Ông Trần Đình Vũ chỉ định ông Lưu Văn Kiên làm Thư ký ĐH.
3. Ông Trần Đình Vũ đề nghị ĐH bầu Ban kiểm phiếu (BKP) gồm 02 người: Ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh. Ông Vũ chỉ định ông Lưu Ngọc Xanh, bà Lương Ngọc Liên kiểm phiếu bầu BKP.
ĐH biểu quyết thông qua việc BKP gồm 02 người: Ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh với kết quả như sau:
 - Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
 - Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, BKP gồm 02 người: Ông Nguyễn Trọng Huân, ông Ngô Sơn Thịnh đã được thông qua.

4. Ông Vũ đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc.

a. ĐH biểu quyết thông qua Chương trình nghị sự với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Chương trình nghị sự đã được thông qua.

b. ĐH biểu quyết thông qua Quy chế làm việc tại ĐH với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Quy chế làm việc đã được thông qua.

5. Ông Vũ trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT và Tổng giám đốc (TGD), trong đó có tình hình hoạt động và kết quả năm 2020, kế hoạch 2021 và hoạt động của HĐQT trong năm 2020, các công việc chưa làm được.

6. Ông Trần An Liên trình bày Báo cáo hoạt động của BKS.

7. Ông Nguyễn Minh Đức trình bày Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán.

8. Ông Vũ trình bày các tờ trình của HĐQT (số 1, số 2, số 3, số 4, số 5, số 6, số 8, số 9).

9. Ông Vũ thông báo về Danh sách người có liên quan và lợi ích liên quan của Công ty.

10. ĐH cùng thảo luận.

Ông Thắng: Tại sao chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng hơn so với kỳ trước.

Ông Đức: Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng chủ yếu là do tiền thuê đất tăng.

Bà Lê: Quy chế nội bộ thì cần phải ghi lại các căn cứ cho đúng (ghi đủ số, ngày) cho chặt chẽ.

11. Ông Vũ đề nghị ĐH biểu quyết thông qua các tờ trình, thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ theo bản dự thảo Điều lệ, thông qua bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty mới đính kèm theo Tờ trình số 8. ĐH cùng biểu quyết và kết quả biểu quyết như sau:

a. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 01 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương

ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 1 v/v thông qua kết quả kinh doanh năm 2020 đã được thông qua.

b. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 2 tại ĐH với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 2 v/v thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 đã được thông qua.

c. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 3 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương

ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 3 v/v thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT và TGD đã được thông qua.

d. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 4 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 4 v/v thông qua Báo cáo hoạt động của BKS đã được thông qua.

e. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 5 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương

ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.

- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 5 v/v thông qua BCTC năm 2020 đã được thông qua.

f. DH biểu quyết thông qua Tờ trình số 6 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 6 v/v thông qua phương án thù lao HĐQT và BKS đã được thông qua.

g. DH biểu quyết thông qua việc sửa đổi Điều lệ theo bản dự thảo Điều lệ mới đính kèm Tờ trình số 8 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 52.820 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 9,1968% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 521.510 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 90.8032 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 9,1968% phiếu biểu quyết tán thành, việc sửa đổi Điều lệ theo bản dự thảo Điều lệ mới đính kèm Tờ trình số 08 không được thông qua.

h. ĐH biểu quyết thông qua bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 47.950 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 8,3489% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 526.380 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 91,6511 % tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 8,3489% phiếu biểu quyết tán thành, việc sửa đổi bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty đính kèm Tờ trình số 08 không được thông qua.

i. ĐH biểu quyết thông qua Tờ trình số 9 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Tờ trình số 9 v/v chia Công ty CP Sài Gòn Hòa xa thành 02 công ty đã được thông qua.

12. Ông Lưu Văn Kiên trình bày dự thảo các Nghị quyết của ĐH. Ông Vũ đề nghị ĐH biểu quyết. ĐH cùng biểu quyết thông qua các Nghị quyết của ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

a. ĐH biểu quyết thông qua Nghị quyết v/v các nội dung thường niên của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Nghị quyết v/v các nội dung thường niên của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 đã được thông qua.

b. ĐH biểu quyết thông qua Nghị quyết v/v chia công ty thành 02 công ty mới với kết quả như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Nghị quyết v/v chia công ty thành 02 công ty mới đã được thông qua.

13. Ông Kiên trình bày Biên bản. Ông Vũ đề nghị ĐH biểu quyết thông qua Biên bản của ĐH. ĐH cùng biểu quyết thông qua Biên bản ĐH. Kết quả biểu quyết như sau:

- Tổng số phiếu biểu quyết: 574.330 phiếu biểu quyết, bỏ phiếu trực tiếp, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp. CĐ không bỏ phiếu: 0 CĐ, tương ứng 0 phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết hợp lệ: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không hợp lệ: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết tán thành: 574.330 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 100% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không tán thành: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.
- Biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu biểu quyết, tương ứng tỷ lệ 0% tổng số

phiếu biểu quyết của CĐ/đại diện CĐ dự họp.

Với kết quả 100% phiếu biểu quyết tán thành, Biên bản của ĐH đã được thông qua.

14. Biên bản kết thúc lúc 11h40' cùng ngày.

THƯ KÝ



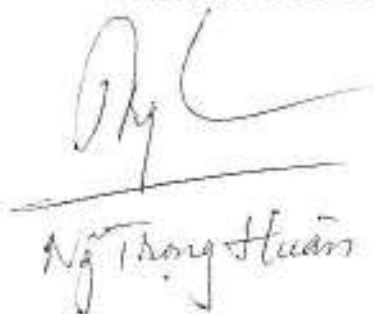
Lưu Văn Kiên

CHỦ TỌA

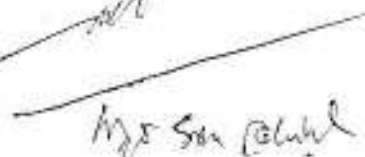


Trần Đình Vũ

BAN KIỂM PHIẾU



Ngô Trọng Huân



Ngô Sơn Bình

CÔNG TY CỔ PHẦN SÀI GÒN HỎA XÁ

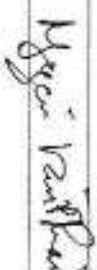
DANH SÁCH ĐĂNG KÝ CỔ ĐÔNG, ĐẠI DIỆN CỔ ĐÔNG DỰ HỢP ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

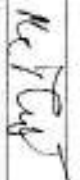
Ngày 23 tháng 12 năm 2022

MS biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX001	Bùi Thị Thu Hằng	025248281	3	3		
SHX002	Chu Bùi Ngọc	131620706	3	3		
SHX003	Dương Văn Hải	250421255	3	3		
SHX004	Hoàng Lưu Linh	023951508	3	3		
SHX005	Hoàng Minh Thuận	024422785	3	3		
SHX006	Hoàng Thị Phương	022105777	900	900		
SHX007	Huỳnh Công Xuân Vũ	023129989	3	3		
SHX008	Huỳnh Thị Diễm Hằng	023362103	3	3		
SHX009	HUỲNH THỊ THU VÂN	022957452	3	3		
SHX010	Hà Văn Trường	250454071	3	3		
SHX011	Lê Mỹ Dung	020621978	40.340	40.340		
SHX012	Lê Nguyễn Hoàng Thương	205283603	3	3		
SHX013	Lê Nguyễn Thanh Tuấn	079079002453	100	100		
SHX014	Lê Quang Thái	022998230	3	3		
SHX015	Lê Thanh Hoàng	321143679	3	3		
SHX016	LÊ THANH TÙNG	174651679	3	3		
SHX017	LÊ THỊ QUYẾN	172190074	3	3		
SHX018	Lê Thị Thủy Tiên	023898586	3	3		

Đã xác nhận

MS biểu quyết	Họ và tên cử đồng	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX019	Lê Văn Thi	250761248	3	3		
SHX020	Lý Hưng Cường	022326183	3	3		
SHX021	Lưu Thị Lê	022499984	4.870	4.870		
SHX022	Lưu Văn Tư	020603966	3	3		
SHX023	Lương Ngọc Liên	023086214	1.320	1.320		
SHX024	Lương Đức Chí	079067004107	3	3		
SHX025	Mai Kim Minh	020538213	3	3		
SHX026	Nguyễn Bá Chánh	023258221	3	3		
SHX027	Nguyễn Bá Linh	024692338	172.000	172.000		
SHX028	Nguyễn Hoàng Phú	321271761	3	3		
SHX029	Nguyễn Hữu Toại	250396439	3	3		
SHX030	Nguyễn Khắc Vũ	034081001681	3	3		
SHX031	Nguyễn Kim Cương	220731450	3	3		
SHX032	Nguyễn Minh Đức	082068000025	10	10		
SHX033	Nguyễn Ngọc Xuân Thanh	025677414	3	3		
SHX034	Nguyễn Phương Nam	022105658	3	3		
SHX035	Nguyễn Phước Nguyễn	312137192	3	3		
SHX036	Nguyễn Phạm Hoàng Long	225184105	3	3		
SHX037	Nguyễn Phạm Hoàng Lân	225309764	3	3		
SHX038	Nguyễn Quốc Trang	022550786	3	3		
SHX039	Nguyễn Thanh Hổ	370993748	3	3		

MS biểu quyết	Họ và tên cử đồng	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX040	Nguyễn Thanh Tâm	035060001054	177.007	177.007		
SHX041	Nguyễn Thị Hiếu	024413117	3	3		
SHX042	Nguyễn Thị Hồng Yến	331833701	3	3		
SHX043	Nguyễn Thị Kim Ngân	311691327	3	3		
SHX044	Nguyễn Thị Mỹ Như	272234809	3	3		
SHX045	Nguyễn Thị Ngọc Dung	025896760	3	3		
SHX046	Nguyễn Thị Ngọc Tuyền	024288922	3	3		
SHX047	Nguyễn Thị Suong	215009188	3	3		
SHX048	Nguyễn Thị Thanh Mai	010162000012	10	10		
SHX049	NGUYỄN THỊ THUY LINH	023541916	3	3		
SHX050	Nguyễn Thị Thắm	151265498	3	3		
SHX051	Nguyễn Thị Xinh	250499536	3	3		
SHX052	Nguyễn Thị Xuân Vẽ	022275631	3	3		
SHX053	Nguyễn Trường Kha	311740060	3	3		
SHX054	Nguyễn Văn Phẩm	168034575	172.000	172.000		
SHX055	Nguyễn Văn Thanh Đạt	025175240	3	3		
SHX056	Nguyễn Văn Xuân	020375019	3	3		
SHX057	Ngô Kim Bích	023845623	3	3		
SHX058	Ngô Sơn Thịnh	024851976	4.000	4.000		
SHX059	Ngô Thành Hiệp	022648542	3	3		
SHX060	Ngô Văn Lợi	024224020	3	3		

MS biểu quyết	Họ và tên cử đồng	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX061	Ngô Văn Sơn	270375693	3	3		
SHX062	Phan Quốc Việt	023483873	3	3		
SHX063	Phan Văn Dũng	020201301	3	3		
SHX064	PHAN XUÂN TÙNG	023707474	3	3		
SHX065	Phạm Hoàng Thịnh	023130249	3	3		
SHX066	Phạm Hoàng Việt	225317527	3	3		
SHX067	Phạm Lê Thắng	03707200087	503	503		
SHX068	Phạm Mỹ Anh	024392518	3	3		
SHX069	Phạm Nguyễn Thị Bích Nga	023601737	3	3		
SHX070	Phạm Ngọc Hôn	351942539	3	3		
SHX071	Phạm Ngọc Mai	020991232	3	3		
SHX072	Phạm Ngọc Nở	022359084	3	3		
SHX073	Phạm Ngọc Phương	020991213	3	3		
SHX074	PHẠM NHƯ' HỒNG	011974235	300	300		
SHX075	Phạm Nhật Tuấn	250378299	3	3		
SHX076	Phạm Phúc Toàn	025400245	3	3		
SHX077	Phạm Thị Sen	250018965	3	3		
SHX078	Phạm Thị Thu Thủy	024750020	3	3		
SHX079	Phạm Thị Tuyết Ngọc	225070274	3	3		
SHX080	Phạm Tuấn Việt	025268293	3	3		
SHX081	Phạm Văn Nhon	022359021	3	3		

MS biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX082	Trương Cao Hiền	023421665	3	3		
SHX083	Trương Quốc Dũng	024473851	100	100		
SHX084	Trương Tấn Kinh	225209226	3	3		
SHX085	Trương Ái Liễu	022318644	10.180	10.180		
SHX086	Trần An Liên	001061009253	3.600	3.600		
SHX087	TRẦN BÌNH	250638524	3	3		
SHX088	Trần Bộ Thiên	022352286	900	900		
SHX089	Trần Kim Hoàng	020802664	3	3		
SHX090	Trần Kim Vàng	022548179	3	3		
SHX091	Trần Kim Đức	023711881	3	3		
SHX092	Trần Lý	023632434	52.190	52.190		
SHX093	Trần Nguyễn Ngọc Trâm	025435724	3	3		
SHX094	Trần Phúc Hậu	021600034	3	3		
SHX095	Trần Quang Đạt	023609639	3	3		
SHX096	Trần Thiên Kim	024915368	542.170	542.170		
SHX097	Trần Thị Hương	023707115	3	3		
SHX098	Trần Thị Lệ Hằng	022135115	3	3		
SHX099	Trần Thị Thanh Tâm	025278421	3	3		
SHX100	Trần Vĩ Đường	020291722	5.500	5.500		
SHX101	Trịnh Kim Hạnh	021077487	3	3		
SHX102	Trịnh Kế Mong	145023868	3	3		

Nguyễn Thị Hiền



MS biểu quyết	Họ và tên cổ đông	CMND/CCCD/MSDN	Số CP sở hữu	Số phiếu biểu quyết tương ứng	Người đại diện/Người được ủy quyền	Ký xác nhận tham dự
SHX103	Tô Huệ Lâm	023544926	3	3		
SHX104	Tăng Thị Minh Tân	001161006646	31.600	31.600		
SHX105	Ta Hoàng Giang	250424318	3	3		
SHX106	Ta Thị Minh Hà	272623681	3	3		
SHX107	Vô Quang Trí	225127548	3	3		
SHX108	Vũ Thị Hồng	250905748	3	3		
SHX109	VŨ THỊ LIÊN	031037956	3	3		
SHX110	Vũ Thị Út Đào	273159488	3	3		
SHX111	Vũ Văn Thanh	035080007541	103	103		
SHX112	Đinh Việt Đức	281239344	3	3		
SHX113	Đào Lý Thuyết	023483871	3	3		
SHX114	Đào Thanh Hùng	023388194	3	3		
SHX115	Đào Thị Bích Hằng	023183039	3	3		
SHX116	Đào Văn Tâm	020881525	3	3		
SHX117	Đặng Ngọc Hải	331244707	3	3		
SHX118	Đặng Thị Hồng Phương	151299899	3	3		
SHX119	Đỗ Công Thành	025682065	3	3		
SHX120	Đỗ Duy Linh	381239170	3	3		
SHX121	Đỗ Hữu Nghị	092078000172	3	3		
SHX122	Công ty TNHH Thương mại và Du lịch Đại Lâm	0302149574	500.000	500.000		